TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **37**/2023/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Cửu, ngày 23 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào các Điều 397, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 202/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Huỳnh Thị Cơ D, sinh năm 1995;

Nơi cư trú: tổ 7, ấp 6, xã T, huyện V, tỉnh Đ.

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1995;

Hộ khẩu thường trú: Ấp G, xã C, huyện V, tỉnh B.

Nơi cư trú: ấp 1, xã T, huyện V, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Cơ D và ông Nguyễn Văn N cùng làm đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

Ngày 15/5/2023, Tòa án đã tiến hành hòa giải để bà D và ông N đoàn tụ; giải thích quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng, giữa cha mẹ và con, về trách nhiệm cấp dưỡng, các vấn đề khác liên quan đến hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên bà D và ông N đều cho rằng cuộc sống chung không có hạnh phúc, tình cảm hai người không còn nên không đồng ý đoàn tụ và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Huỳnh Gia B, sinh ngày 16/11/2014. Ly hôn, hai bên thống nhất thỏa thuận giao cháu B cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Hai bên thỏa thuận ông N không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông N được quyền thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Bà D và ông N phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Cơ D và ông Nguyễn Văn N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Huỳnh Gia B, sinh ngày 16/11/2014. Ly hôn, bà D và ông N thỏa thuận thống nhất giao cháu B cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Hai bên thỏa thuận ông N không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau ly hôn, ông N được quyền thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Bà Huỳnh Thị Cơ D nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí, được trừ vào 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0005192 ngày 05/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, bà D đã nộp đủ lệ phí.

Ông Nguyễn Văn N nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí, được trừ vào 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp

theo Biên lai thu số 0005193 ngày 05/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, ông N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- UBND xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai;
(GCNKH số 35, ngày 14/4/2015).
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Đại